

Số: 12/2025/QĐST-LĐ

Quận 12, ngày 17 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án lao động thụ lý số: 170/2024/TLST-LĐ ngày 20 tháng 12 năm 2024,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Gia T

Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Công ty cổ phần C.

Địa chỉ: A Quốc lộ A, phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Nguyễn Thụy Nhã U – chức vụ: Chánh văn phòng Công ty.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Bị đơn Công ty cổ phần C1 và N kính Anh V còn nợ tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp từ tháng 8/2021 đến tháng 12/2022 của nguyên đơn ông Nguyễn Gia T1 - mã số BHXH: 9107256237 với số tiền tính đến ngày 13/01/2025 theo công văn số 32/BHXH ngày 13/01/2025 của Bảo hiểm xã hội QThành phố H là: 102.842.401đ (Một trăm lẻ hai triệu tám trăm bốn mươi hai ngàn bốn trăm lẻ một đồng) (đã bao gồm lãi tính đến ngày 13/01/2025). Trong đó:

Số tiền chậm đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp: 44.854.846 đồng;

Số tiền lãi chậm đóng tính đến ngày 13/01/2025: 57.987.555 đồng.

2.2 Công ty cổ phần C1 và N kính Anh V có trách nhiệm đóng vào quỹ bảo hiểm xã hội số tiền còn nợ nêu trên và chốt sổ bảo hiểm xã hội cho ông Nguyễn Gia T1 chậm nhất là ngày 28/3/2025.

2.3 Công ty cổ phần C1 và N kính Anh V tiếp tục phải đóng tiền lãi chậm đóng đối với số nợ nêu trên kể từ ngày 14/01/2025 đến khi đóng hết số tiền nợ theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn chậm thực hiện nghĩa vụ nêu trên thì bị đơn còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.4 Án phí lao động sơ thẩm hòa giải thành là 1.542.636đ (Một triệu năm trăm bốn mươi hai ngàn sáu trăm ba mươi sáu đồng) do Công ty cổ phần C1 và N kính Anh V thỏa thuận chịu.

Ông Nguyễn Gia T1 được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí lao động sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Quận 12;
- Chi cục THADS Quận 12;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Hữu Hạnh

170-
LĐST-
20.12.2
4

2AAKKΔΠ*

βφγβχβ+

NGUYỄN GIA TUẤN

1
7
6
2
.
2
0
2
5
0
9
:

3

1
6